TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2025/QĐCNTTLH	*Bắc Quang, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bàn Thị Y và anh Bàn Văn T, về quan hệ hôn nhân, về việc nuôi con chung, về tài sản chung, công nợ chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 4 năm 2025; về việc yêu cầu ly hôn của chị Bàn Thị Y.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bàn Thị Y, sinh năm 1996; dân tộc: Dao;

Người bị kiện: Anh Bàn Văn T, sinh năm 1992; dân tộc: Dao;

Cùng địa chỉ nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị Y và anh Bàn Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về việc nuôi con: Chị Bàn Thị Y và anh Bàn Văn T thống nhất thỏa thuận giao hai cháu Bàn Phúc Y, sinh ngày 07/6/2016 và cháu Bàn Minh T1, sinh ngày 06/4/2021 cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, chị Ý có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai cháu. Mức cấp dưỡng đối với cháu Bàn Phúc Y là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trên một tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi. Mức cấp dưỡng đối với cháu Bàn Minh T1 là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) trên một tháng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi hai cháu kể từ tháng 05/2025 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng nuôi hai cháu theo định kỳ mỗi tháng một lần. Người nhận tiền cấp dưỡng nuôi hai cháu là anh Bàn Văn T.

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh T, chị Y có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật

Về chia tài sản chung, công nợ chung: Chị Bàn Thị Y và anh Bàn Văn T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đồng Tâm (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung